

LÃNH ĐẠO KIẾN TẠO VÀ KẾT QUẢ ĐỔI MỚI CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TẠI VIỆT NAM DƯỚI GÓC NHÌN Ý THỨC

● TỪ THANH HOÀI¹ - BÙI QUANG HÙNG²

¹Khoa Kế toán, Trường Kinh doanh, Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;
Email: hoaitt@ueh.edu.vn

²Khoa Kế toán, Trường Kinh doanh, Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;
Email: bqhung@ueh.edu.vn

TÓM TẮT:

Trong bối cảnh đổi mới toàn diện hệ thống giáo dục đại học, các trường đại học tại Việt Nam đang nỗ lực để hoàn tất quá trình tái cấu trúc để vừa duy trì sự ổn định trong hoạt động hằng ngày vừa hướng đến sự thịnh vượng lâu dài. Thông qua góc nhìn của ý thức, hành trình đổi mới của các trường đại học tại Việt Nam được kỳ vọng sẽ trở nên sống động và ý nghĩa dưới sự dẫn dắt và truyền cảm hứng của lãnh đạo kiến tạo. Trên cơ sở tổng quan tài liệu và phân tích lý thuyết, nghiên cứu này hệ thống hóa các khái niệm về lãnh đạo kiến tạo, ý thức và kết quả đổi mới. Thông qua đó, nhóm tác giả đề xuất khung nghiên cứu nhằm lý giải vai trò của lãnh đạo kiến tạo đối với kết quả đổi mới của các trường đại học tại Việt Nam dưới góc nhìn của ý thức.

Từ khóa: giáo dục đại học tại Việt Nam, kết quả đổi mới, lãnh đạo kiến tạo, ý thức.

1. Đặt vấn đề

Thời gian qua, hòa cùng xu thế quyền tự chủ ngày càng được mở rộng, các trường đại học tại Việt Nam đang kiến tạo một lộ trình lãnh đạo có tính chuyển hóa mạnh mẽ: từ quản trị hành chính sang lãnh đạo triết lý, từ phục vụ con người đến đổi mới sáng tạo có trách nhiệm và cuối cùng là đồng kiến tạo hệ sinh thái tri thức (Nguyễn Hữu Đức, 2025). Chủ trương này đã đặt lên vai các nhà lãnh đạo đại học những trọng trách nhưng cũng là cơ hội để họ phát huy tài năng và khẳng định vai trò kiến tạo. Vì vậy, kỳ vọng vào viễn cảnh các trường đại học đạt được kết quả đáng kể trong đổi mới và hưng

thịnh trong tương lai dưới sự điều hướng của lãnh đạo kiến tạo gắn với sự thấm nhuần trong ý thức là hoàn toàn có cơ sở.

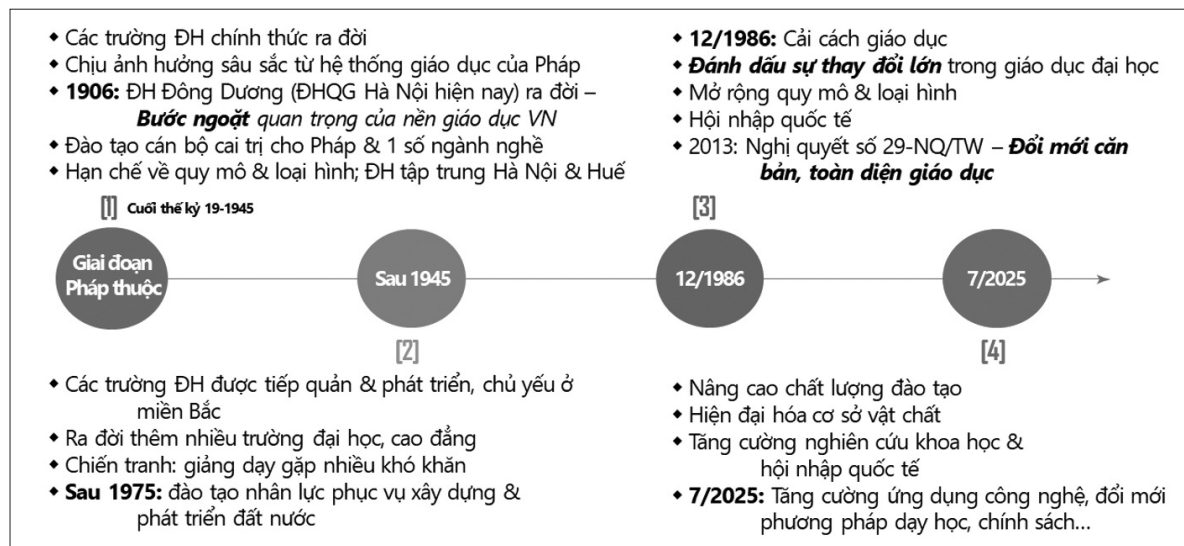
Xuất phát từ những điều nêu trên, nghiên cứu này đã hệ thống hóa các khái niệm về lãnh đạo kiến tạo, ý thức và kết quả đổi mới. Đồng thời, nhóm tác giả đề xuất một khung nghiên cứu tổng quát nhằm lý giải vai trò của lãnh đạo kiến tạo đối với kết quả đổi mới của các trường đại học tại Việt Nam dưới góc nhìn của ý thức. (Hình 1)

2. Cơ sở lý thuyết

2.1. Khái niệm và tóm lược nghiên cứu về ý thức

Ý thức là trạng thái thấu tỏ của sự chú tâm lẫn khả

Hình 1: Lịch sử hình thành, đổi mới và phát triển của các trường đại học tại Việt Nam



Nguồn: Nhóm tác giả tự tổng hợp lại dựa trên Báo Nhân Dân, Báo Tuổi Trẻ, Internet và World Bank (2020) cũng như thực tiễn tiến trình cải cách của quốc gia

năng nhận thức trọn vẹn: an trú vẹn toàn vào hiện tại và biết rõ (tuệ tri) những gì đang diễn tiến mà không phán xét. Ý thức giúp các tổ chức tăng cường hiệu quả ra quyết định (Fiol và O'Connor, 2003), giải quyết vấn đề một cách sáng tạo (Lebuda và cộng sự, 2016), gia tăng sự hài lòng trong công việc (Weare, 2014) và cải thiện cảm xúc cũng như hiệu suất của nhân viên (Dane và Brummel, 2014). Ý thức cũng thúc đẩy con người điều chỉnh ý nghĩ, thái độ, lời nói và hành vi nhằm phù hợp với định hướng tinh thần của tổ chức cũng như nội quan cá nhân để có thể đạt được “trạng thái trọn vẹn”.

Trong giáo dục đại học, ý thức giúp sinh viên năm nhất tăng cường khả năng thích nghi nhờ vào khả năng kiểm soát tốt bản thân, qua đó gia tăng cơ hội nhận được sự hỗ trợ liên tục từ xã hội (Mettler và cộng sự, 2029). Đồng thời, ý thức vẫn bộc lộ tính hữu ích vốn có trong bối cảnh giảng dạy trực tuyến (Messer và cộng sự, 2015) và đem lại hiệu quả cho sinh viên trong việc giảm thiểu căng thẳng cũng như hạn chế tình trạng đối phó (Dawson, 2020; Messer và cộng sự, 2015). Ngoài ra, hiệu suất học tập và chất lượng cuộc sống của sinh viên cũng được cải thiện đáng kể thông qua ý thức (Bruin và cộng sự, 2015).

Mở rộng từ góc độ giáo dục đại học, nghiên cứu

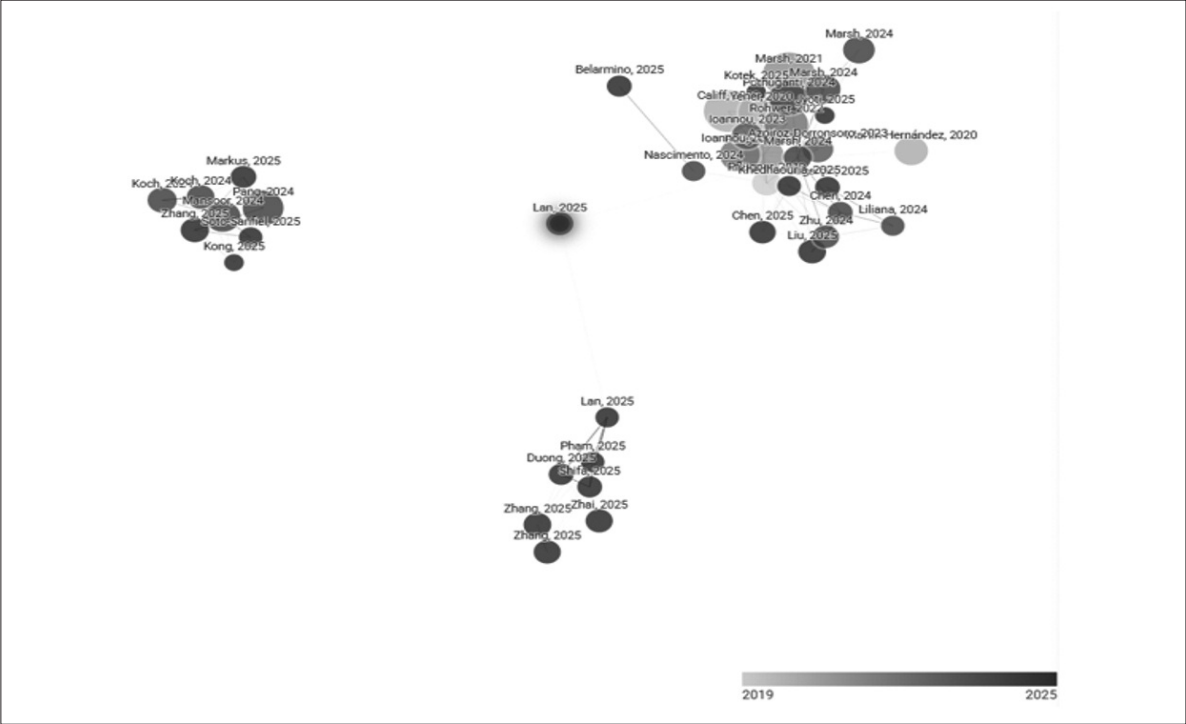
này cho thấy ý thức sẽ đem lại một phương pháp tiếp cận mang tính chuyển đổi để thúc đẩy khả năng thích ứng và đổi mới ở cấp độ tổ chức. Trên cơ sở đó, lãnh đạo kiến tạo sẽ có thêm cơ hội để phát huy vai trò và xây dựng một môi trường học thuật dựa trên sự thấu hiểu, hỗ trợ và cộng sinh (Tu Thanh Hoài và Bui Quang Hưng, 2025).

2.2. Khái niệm và tóm lược nghiên cứu về kết quả đổi mới của các trường đại học

Đổi mới là quá trình phát triển cái cũ hoặc tạo ra cái mới có giá trị và được triển khai/chấp nhận trong một bối cảnh cụ thể (tổ chức, xã hội, thể chế) (Schumpeter, 1983). Nói một cách chính xác, đổi mới có thể được hiểu là quá trình thay đổi, nâng cấp, cải tiến hoặc thay thế các phương pháp, quy trình, sản phẩm hoặc ý tưởng cũ, lạc hậu bằng những cái mới, tiến bộ và hiệu quả hơn.

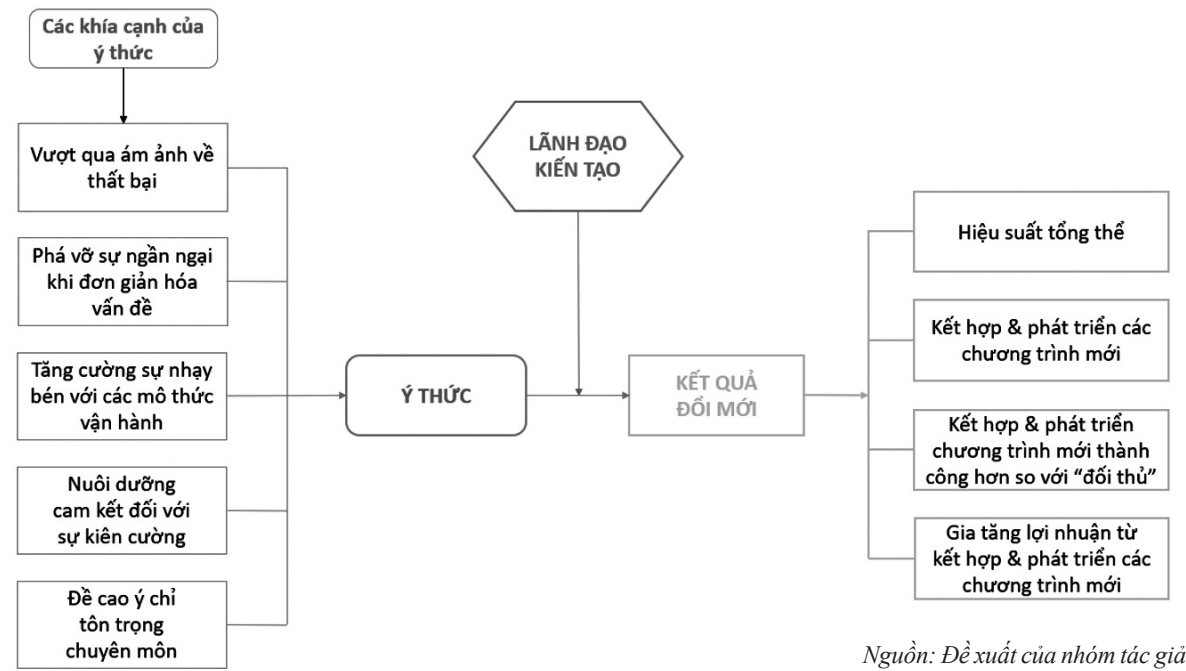
Tổng quan các nghiên cứu về đổi mới giáo dục đại học cho thấy, mối quan hệ giữa lãnh đạo kiến tạo, ý thức và kết quả đổi mới vẫn chưa được nghiên cứu đầy đủ. Hình 2 trình bày sơ lược các nghiên cứu liên quan đến chủ đề nghiên cứu. Trên cơ sở đó, nhóm tác giả đề xuất khung nghiên cứu về vai trò của lãnh đạo kiến tạo đối với kết quả đổi mới của các trường đại học tại Việt Nam dưới góc nhìn của ý thức như trình bày tại Hình 3.

Hình 2: Nghiên cứu về kết quả đối mới trong các trường đại học từ góc nhìn của ý thức



Nguồn: Tổng hợp của nhóm tác giả thông qua công cụ trực quan Connected Papers

Hình 3: Khung nghiên cứu đề xuất về lãnh đạo kiến tạo và kết quả đối mới trong các trường đại học từ góc nhìn của ý thức



Nguồn: Đề xuất của nhóm tác giả

3. Vai trò của lãnh đạo kiến tạo và kết quả đổi mới của các trường đại học tại Việt Nam thông qua góc nhìn ý thức

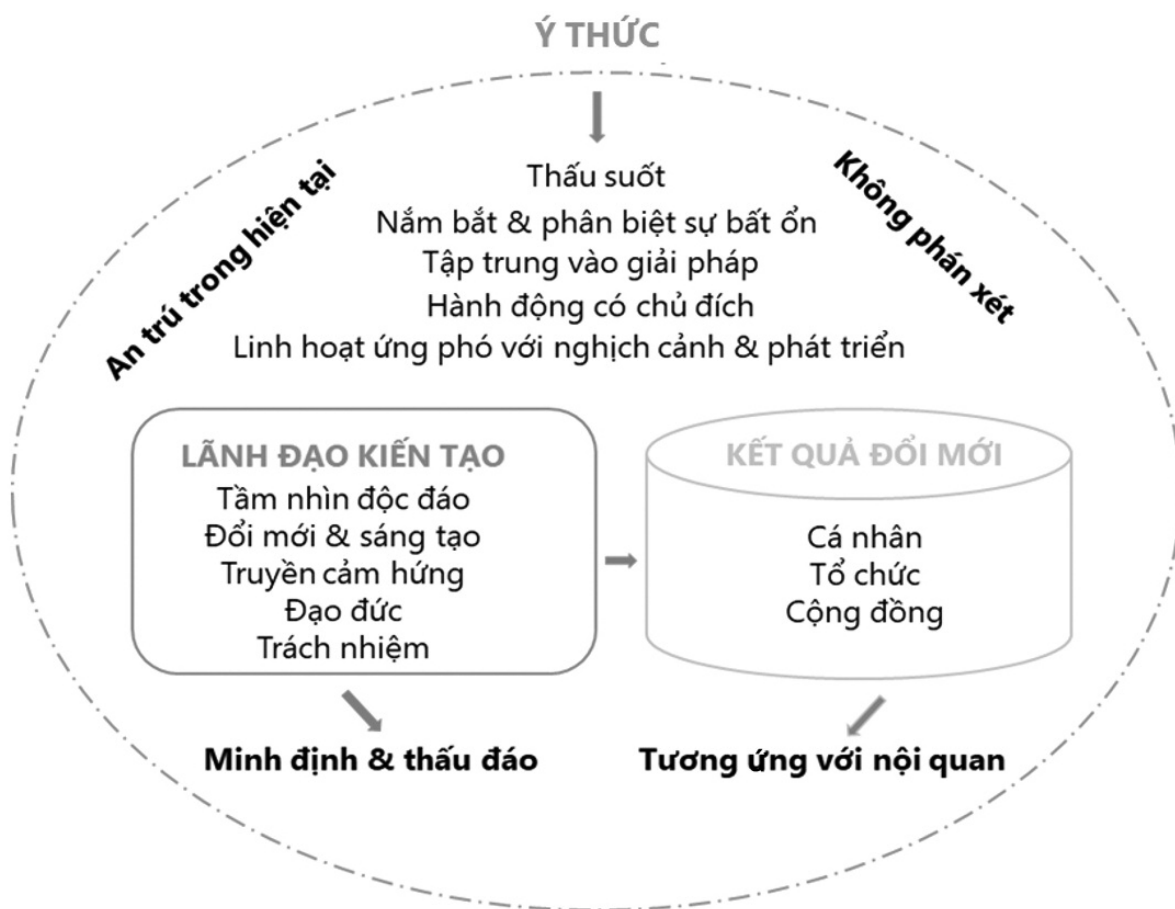
Hiện nay, lãnh đạo kiến tạo được kỳ vọng sẽ trở thành “hình mẫu lý tưởng” trong bối cảnh giáo dục đại học gắn với những đặc trưng độc bản của một mô hình lãnh đạo mới lạ. Một mặt, lãnh đạo kiến tạo đã tái tạo và củng cố nền móng đổi mới của các trường đại học bằng cách tạo điều kiện cho những cải biến đơn lẻ trong những tác vụ thường nhật cũng như khuyến khích nhân viên tích cực tham gia vào các hoạt động đổi mới sáng tạo (Khalili, 2017). Mặt khác, họ thể hiện sự trân trọng sâu sắc và kiên quyết vinh danh đối với các sáng kiến đổi mới của nhân viên thông qua ghi nhận và biểu dương công khai (Carmeli, 2010). Như vậy, lãnh đạo kiến

tạo không chỉ là “la bàn” của những chiến lược đổi mới đa chiều mà còn là đòn bẩy cho sự tiến bộ vượt bậc của các cơ sở giáo dục đại học khi điều hướng trong nền kinh tế tri thức vốn trung tín với tôn chỉ “nhân văn”.

Cùng với đó, ý thức không chỉ đại diện cho kỷ luật cá nhân mà còn là năng lực tổ chức mang tính chiến lược (Bui và cộng sự, 2024). Yếu tố này đặt nền tảng cho sự chú ý liên tục, cảnh báo, giám sát và hóa giải xung đột (Chang và Stone, 2019). Kết quả là, ý thức sẽ góp phần nuôi dưỡng văn hóa học thuật phản tư, qua đó cho phép các trường đại học chủ động thay đổi, đồng kiến tạo và phát triển bền vững.

Hình 4 minh họa vai trò của lãnh đạo kiến tạo đối với kết quả đổi mới của các trường đại học dưới góc nhìn của ý thức. Khung lý thuyết cho thấy lãnh đạo

Hình 4: Lãnh đạo kiến tạo và kết quả đổi mới thông qua góc nhìn của ý thức



Nguồn: Tổng hợp của nhóm tác giả

kiến tạo góp phần định hướng nhận thức, thái độ và hành vi của các thành viên, từ đó thúc đẩy kết quả đổi mới trong các cơ sở giáo dục đại học.

4. Kết quả và hàm ý quản trị

Trước hết, nghiên cứu hàm ý ý thức đóng vai trò như điều kiện nền, trong khi lãnh đạo kiến tạo là điều kiện quyết định giúp các trường đại học nâng cao hiệu quả và tính lan tỏa của các hoạt động đổi mới. Ý thức cho phép các trường đại học xem xét thấu đáo các vấn đề và đưa ra quyết định phù hợp để không chỉ đảm bảo chất lượng đào tạo mà còn tận dụng các cơ hội đổi mới mang tính tiên phong. Đồng thời, lãnh đạo kiến tạo thúc đẩy quá trình chuyển đổi này thông qua việc định hình lại cách thức vận hành và tăng cường sự hiện diện của các trường đại học trong môi trường giáo dục đa dạng, qua đó hướng tới kết quả đổi mới vượt trội.

Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng hàm ý lãnh đạo đổi mới là thành phần quan trọng của hệ sinh thái đổi mới trong các trường đại học (Tu Thanh Hoai và Bui Quang Hung, 2025), đặc biệt trong bối cảnh môi trường giáo dục có nhiều biến động về thể chế và chính sách. Sự kết hợp giữa ý thức và lãnh đạo kiến tạo sẽ giúp các trường đại học gia tăng tính phù hợp trong các hoạt động thường nhật và bảo đảm các chiến lược phát triển dài hạn sẽ được liên kết chặt chẽ với lộ trình đổi mới.

Các nhà lãnh đạo kiến tạo với tư duy sáng tạo vượt trội, sẵn sàng chấp nhận rủi ro và học hỏi từ thất bại có thể tạo dựng một môi trường học thuật mang tính đồng hành. Thông qua đó, các trường đại học có thể chủ động nắm bắt cơ hội, triển khai các chiến lược trọng yếu và hướng tới mục tiêu đổi mới bền vững trong bối cảnh giáo dục đại học hiện nay ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Bui, Q. H., Tran, A. H., Tu, T. H., & Nguyen, N. P. (2024). Resilience and performance among Vietnamese business organizations in turbulent environments: how do digitalized management accounting systems and organizational mindfulness matter?. *Sage Open*, 14(3), 21582440241271225.
- Carmeli, A., Gelbard, R., & Gefen, D. (2010). The importance of innovation leadership in cultivating strategic fit and enhancing firm performance. *The Leadership Quarterly*, 21(3), 339–349. <https://doi.org/10.1016/j.leaqua.2010.03.001>.
- Chang, Y. T., & Stone, D. N. (2019). Workplace mindfulness in accounting practice: issues, opportunities, and challenges. *Accounting Horizons*, 33(4), 167–185.
- Dane, E., & Brummel, B. J. (2014). Examining workplace mindfulness and its relations to job performance and turnover intention. *Human Relations*, 67(1), 105–128. <https://doi.org/10.1177/0018726713487753>.
- Dawson, A. F., Brown, W. W., Anderson, J., Datta, B., Donald, J. N., Hong, K., ... Galante, J. (2020). Mindfulness-based interventions for university students: A systematic review and meta-analysis of randomised controlled trials. *Applied Psychology: Health and Well-Being*, 12(2), 384–410. <https://doi.org/10.1111/aphw.12188>.
- Fiol, C. M., & O'Connor, E. J. (2003). Waking up! Mindfulness in the face of bandwagons. *Academy of Management Review*, 28(1), 54–70. <https://doi.org/10.5465/amr.2003.8925237>.
- Khalili, A. (2017). Creative and innovative leadership: Measurement development and validation. *Management Research Review*, 40(10), 1117–1138. <https://doi.org/10.1108/MRR-06-2016-0117>.
- Lebuda, I., Zabelina, D. L., & Karwowski, M. (2016). Mindful of ideas: A meta-analysis of the mindfulness–creativity link. *Personality and Individual Differences*, 93, 22–26. <https://doi.org/10.1016/j.paid.2015.09.040>.
- Messer, D., Horan, J. J., Turner, W., & Weber, W. (2015). The effects of internet-delivered mindfulness training on stress, coping, and mindfulness in university students. *AERA Open*, 2(1), 1–10. <https://doi.org/10.1177/2332858415625188>.
- Mettler, J., Carsley, D., Joly, M., & Heath, N. L. (2019). Dispositional mindfulness and adjustment to university. *Journal of College Student Retention: Research, Theory & Practice*, 21(1), 38–52. <https://doi.org/10.1177/1521025116688905>.

Nguyễn Hữu Đức (2025). Từ lãnh đạo kiến tạo đến đổi mới sáng tạo và hệ sinh thái đại học: Hành trình chuyển đổi triết lý giáo dục đại học. *Bản tin Đại học Quốc gia Hà Nội*. <https://vnu.edu.vn/tu-lanh-dao-kien-tao-den-doi-moi-sang-tao-va-he-sinh-thai-dai-hoc-hanh-trinh-chuyen-doi-triet-ly-giao-duc-dai-hoc-post38286.html>.

Schumpeter, J. A. (1983). *The theory of economic development: An inquiry into profits, capital, credit, interest, and the business cycle*, Vol. 55. Transaction Publishers.

Tu Thanh Hoai, & Bui Quang Hung (2025). Innovative leadership and innovation outcomes of Vietnamese universities: The bridging role of co-innovation. *Review of Finance*, 11(11), 92–94.

Weare, K. (2014). Mindfulness in schools: Where are we and where might we go next? In A. Ie, C. T. Ngnoumen, & E. J. Langer (Eds.), *The Wiley Blackwell handbook of mindfulness*, 1037–1053. Wiley Blackwell.

World Bank. (2020). *Improving the performance of higher education in Vietnam: Strategic priorities and policy options*. Washington, DC: World Bank.

Ngày nhận bài: 1/3/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 15/3/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 2/4/2026

INNOVATIVE LEADERSHIP AND INNOVATION OUTCOMES IN VIETNAMESE UNIVERSITIES: A CONSCIOUSNESS-BASED PERSPECTIVE

● TU THANH HOAI¹

● BUI QUANG HUNG¹

¹Faculty of Accounting, School of Business,
University of Economics Ho Chi Minh City

ABSTRACT:

Amid comprehensive reforms in the higher education system, Vietnamese universities are undertaking structural transformation to ensure operational stability while pursuing long-term development. From a consciousness-oriented perspective, the trajectory of institutional innovation is expected to become more dynamic and meaningful under the direction of constructive leadership. Drawing on a systematic review of the literature and theoretical analysis, this study synthesizes the core concepts of constructive leadership, consciousness, and innovation outcomes. Building on this foundation, the study develops a conceptual framework to elucidate the role of constructive leadership in shaping innovation outcomes in Vietnamese universities through a consciousness-based lens.

Keywords: higher education in Vietnam, results of innovation, constructive leadership, awareness.